

## ĐỀN THỜ HOÀNG QUỐC CÔNG ĐÀO DUY TỪ Ở QUẢNG BÌNH

TRẦN VĂN CHƯỜNG

Chủ tịch Hội DSVH Việt Nam huyện Quảng Ninh

**Đ**ào Duy Từ (1572 - 1634) là người xã Hoa Trai, huyện Ngọc Sơn, phủ Tĩnh Gia, trấn Thanh Hoa (nay là tỉnh Thanh Hóa). Cha là Đào Tá Hán, một kép hát nổi tiếng, nhưng ông qua đời khi Đào Duy Từ mới tuổi 21. Đào Duy Từ có tự là Lộc Khê, bản tính thông minh khác thường phát lộ từ nhỏ; lớn lên tại quê hương bản quán, có tài thông kim bác cổ, am tường võ nghệ, thấu hiểu binh pháp, văn chương thơ phú điêu luyện và tinh thông tượng vĩ thuật số.

Bất bình về chế độ thi của chúa Trịnh với sự kỳ thị “xướng ca vô loài” không cho con nhà xướng hát dự thi để tuyển người tài, năm 1625, ông vào Nam tìm minh chủ. Năm 1627, Khâm lý Công Quận công Trần Đức Hòa ở Bình Định đã giới thiệu Đào Duy Từ cho chúa Nguyễn Phúc Nguyên. Chúa ban cho Đào Duy Từ “quan hàm Kim tử Vinh lộc Đại phu đại lý tự Khanh, vệ úy nội tán, tước Lộc Khê hầu, được dự bàn việc quốc chính quân cơ trong ngoài”.

Được gặp minh chủ, Đào Duy Từ đem hết tài năng phò chúa Nguyễn Phúc Nguyên. Trong 8 năm, ông đã để lại cho chúa Nguyễn những di sản to lớn về chính trị, kinh tế, quân sự, văn hóa, giáo dục. Trong đó, hệ thống thành lũy ở Quảng Bình là những công trình kiến trúc quân sự vĩ đại. Ông qua đời năm 1634, hưởng thọ 63 tuổi. Chúa Nguyễn Phúc Nguyên đã ban tặng: “Tán trị dực vận công thần đặc tiến phụ quốc Kim tử Vinh Lộc vệ đại phu hàm Đại lý tự khanh, tước Lộc quận công”, ban cấp gấm lụa, cho rước linh cữu về an táng ở thôn Tùng Châu. “Sau đó Vương lại

cho lập đền thờ phụng để báo đáp huân công”(1).

Ghi nhận công lao của Đào Duy Từ, “*Gia Long năm thứ 4 (1805) xét sự trạng Khai quốc công thần, liệt Duy Từ vào thượng đẳng, cho thờ phụ ở Thái Miếu... Năm thứ 9 (1810) cho thờ vào miếu Khai quốc công thần. Minh Mạng năm thứ 12 (1831) truy tặng làm Khai quốc công thần, đặc tiến Vinh lộc đại phu, Đông các đại học sĩ, thái sư, phong Hoàng Quốc công*”(2).

Sau khi Đào Duy Từ qua đời, đền thờ của ông được lập ở 2 nơi là ở xã Tùng Châu (sau đổi là Cự Tài), huyện Bồng Sơn, phủ Hoài Nhơn (Bình Định) và ở trong cửa Võ Thắng, huyện Phong Lộc (Quảng Bình) như sử sách chép: “*Đền thờ Hoàng Quốc công: Ở trong cửa Võ Thắng quan huyện Phong Lộc, thờ Khai quốc công thần Đào Duy Từ, miếu mạo uy nghiêm, bốn mặt cây cối xanh tốt vì trái qua loạn lạc, đền bị bỏ hư, sau người ta nhớ công lao, nhân chỗ nền cũ đắp bệ bằng đất cao hơn 2 thước, hàng năm tế vào mùa xuân, mùa thu, năm Minh Mệnh thứ 2 cây cối ở 4 (phía) bệ đất bị gió đổ hết, người ta toan chặt làm củi, bỗng lại chồi dậy như cũ, người ta đều cho là hiển linh*”(3).

Dưới thời các chúa Nguyễn, các quân sư, danh tướng có công lớn trong việc chống quân Trịnh, khi họ qua đời, các chúa cho lập đền thờ phụng để báo đáp huân công ở nơi cư trú có con cháu thờ tự và lập đền thờ tại nơi hành sự gắn với thành tích vẻ vang. Lộc Quận công Đào Duy Từ có đền thờ ở Tùng Châu (Bình



Võ Thắng quan trên lũy Đầu Mâu - Nhật Lệ

Ảnh: T.V.C

Định) và đền thờ gắn với lũy Đầu Mâu - Nhật Lệ ở trong Lý Chính Đại quan môn (Vũ Thắng quan). Thuận Quận công Nguyễn Hữu Tiến có đền thờ ở ấp Tráng Tiệp nơi trung tâm chỉ huy quân doanh thập đạo cơ binh của đạo Lưu Đồn mà ông là vị chủ đạo dinh thống suất đầu tiên. Chiêu Quận công Nguyễn Hữu Dật có đền thờ ở Vạn Toàn (sau gọi là Vạn Xuân) và có đền thờ ở Thạch Xá, gần với lũy sở đạo Lưu Đồn nơi ông làm chủ đạo dinh thống suất. Đền thờ các ông dù là chúa cho lập hay nhân dân trong vùng lập nên thì đều được hưởng quy chế đền thờ công, với điển lệ được Hiến Tông hoàng đế lập vào năm Giáp Tuất (1694) về việc cấp tự điền và tự dân để lo việc thờ cúng.

Minh Mệnh năm thứ 12 (1831), Đào Duy Từ được “*truy tặng làm Khai quốc công thần, đặc tiến Vinh lộc đại phu, Đông các đại học sĩ, thái sư, phong Hoàng Quốc công*”, nên đền thờ cũng gọi là đền thờ Hoàng Quốc công, mặc dù hiện trạng đến lúc đó đã bị hoang phế(4).

Lũy Đầu Mâu - Nhật Lệ là công trình vĩ đại

gắn với sự nghiệp của Đào Duy Từ nên gọi là Lũy Thầy. Đền thờ Hoàng Quốc công *trong cửa Võ Thắng quan huyện Phong Lộc* là gắn với công tích Đào Duy Từ gây dựng. Võ Thắng quan vốn có tên gọi xưa là Lý Chính Đại quan môn.

Đền thờ có quy mô buổi đầu khá to lớn, rộng rãi được Đại Nam nhất thống chí mô tả ước lệ: *miếu mạo uy nghiêm, bốn mặt cây cối xanh tốt. Do trải qua loạn lạc, đền bị bỏ hư.*

Theo dòng lịch sử, năm 1774, quân Trịnh dương cờ trừng phạt gian thần Trương Phúc Loan nên đã vượt qua hệ thống phòng thủ của chúa Nguyễn trên đất Quảng Bình một cách dễ dàng để chiếm Phú Xuân, thủ phủ của quân Nguyễn. Gần 30 năm từ 1774 đến 1802, đất nước trải qua những biến động dữ dội của lịch sử. Quân Trịnh vào chiếm Phú Xuân. Cuộc chiến của phong trào Tây Sơn đánh quân Nguyễn và hai lần Tây Sơn ra Bắc dẹp quân Trịnh, đánh quân Thanh. Tiếp đến là cuộc chiến giữa quân Nguyễn Ánh với Quang Toàn

trên chiến lũy Đầu Mâu - Nhật Lệ vào đầu thế kỷ XIX. Trận mạc gần 30 năm đã làm hoang tàn di tích đền thờ Lộc Quận công Đào Duy Từ ở phía trong Lý Chính Đại quan môn - Võ Thắng quan.

“Đại Nam nhất thống chí” cho biết: “sau người ta nhớ công lao, nhân chỗ nền cũ đắp bệ bằng đất cao hơn 2 thước, hàng năm tế vào mùa xuân, mùa thu”. “Năm Minh Mệnh thứ 2 (1821) cây cối ở 4 (phía) bệ đất bị gió đổ hết, người ta toan chặt làm củi, bỗng lại chồi dậy như cũ, người ta đều cho là hiển linh”.

Đền thờ đã hoang phế từ trước và sau đó chỉ phục dựng lại nền đất để thờ cúng hàng năm theo điển lệ Xuân Thu nhị kỳ để tưởng nhớ công đức của Đào Duy Từ. Bởi có lẽ tế Xuân Thu nhị kỳ trên nền đất đền thờ cũ, nên sau khi vua Minh Mệnh truy phong Đào Duy Từ tước Hoàng Quốc công thì sử truyền tên đền thờ là đền Hoàng Quốc công.

Có thể thấy rằng, từ rất sớm trong thời các chúa Nguyễn, đền thờ Đào Duy Từ đã được lập phía trong Lý Chính Đại quan môn - Võ Thắng quan và được thờ tự trang nghiêm mỗi năm 2 kỳ mùa Xuân và mùa Thu (5).

Khảo sát thực địa qua nhiều lần điền dã, chúng tôi thấy dải đất vồn lên phía Tây Nam

cạnh cửa Võ Thắng, kéo về Nam khoảng 100m nối tiếp khu đồi thấp quanh về phía Đông tạo hình chữ L ôm vòng phía Nam cửa Võ Thắng. Đồi hình yên ngựa vắt ngang mặt Nam cổng Võ Thắng, dài khoảng 300m, rộng khoảng 100m. Vùng đồi này thuộc phía bắc địa bàn cư trú của ấp Tả Tiệp(6). Khi đường sắt xuyên Việt đi qua, đồi bị sẻ làm hai nửa.

Thời gian và biến động thời cuộc đã mài mòn, biến đổi địa mạo, địa hình, làm mai một di tích lịch sử tâm linh phụng thờ một danh nhân nổi tiếng trong lịch sử. Quả là cảnh vật đổi dời tang thương dâu bể.

Đền thờ Hoàng Quốc công Đào Duy Từ là một di tích lịch sử có từ lâu đời đã được sử sách lưu truyền với điển lệ thờ cúng xuân thu nhị kỳ. Vì thế để bảo tồn di tích, ngành chức năng cần nghiên cứu lập hồ sơ công nhận di tích lịch sử văn hóa Đền thờ Hoàng Quốc công.

Các ý kiến khi điền dã đều cho rằng nền đền thờ Đào Duy Từ nằm trong vùng đất từ cửa Võ Thắng đến khu đồi nổi lên phía Nam. Đây là địa điểm cần khoanh vùng khảo sát để phục dựng đền thờ khi hội đủ điều kiện. Việc phục dựng đền thờ là việc cần thiết thể hiện sự tri ân với danh nhân lịch sử và giáo dục truyền thống uống nước nhớ nguồn ■

### **Chú thích:**

(1) Nguyễn Khoa Chiêm: *Trịnh Nguyễn diễn chí*, Tập 1, tr.232.

(2) Sử quán triều Nguyễn: *Đại Nam liệt truyện*, Tập 1, tr. 87.

(3) Sử quán triều Nguyễn: “Đại Nam nhất thống chí”, Tập 2, tr.69, 70.

(4) Ban đầu khi mới qua đời, Lộc Khê hầu Đào Duy Từ được phong Lộc Quận công cũng như đền thờ Thuận Quận công Nguyễn Hữu Tiến và Chiêu Quận công Nguyễn Hữu Dật. Khi vua Minh Mệnh truy phong tước Quốc công cho ba ông, thì tên đền thờ được gọi theo tên tước Hoàng Quốc công Đào Duy Từ, Anh Quốc công Nguyễn Hữu Tiến và Tĩnh Quốc công Nguyễn Hữu Dật.

(5) Các cụ cao niên trong vùng cũng cho biết đến trước cách mạng tháng Tám, việc tế lễ Xuân Thu nhị kỳ ở cổng Võ Thắng vẫn duy trì mà chức sắc và dân đinh 3 đơn vị là Lệ Kỳ xã, Tráng Tiệp ấp và xóm Lò phải đến lo việc lễ. Chủ lễ là quan trong triều cử ra.

(6) Thời các chúa Nguyễn, lũy Đầu Mâu do cơ Tả Tiệp và đội Tả Tiệp quản lý và định cư thành lính chuyên nghiệp nên có khu đóng quân đồn trú giữ lũy Đầu Mâu - Nhật Lệ - gọi là Ba Dãy. Nơi đây gia binh cư ngụ hưởng bổng lộc. Con trai lớn lên đăng lính giữ lũy, từ đó thành đơn vị hành chính là ấp Tả Tiệp. Nay Tả Tiệp là thôn Lệ Kỳ 1.